

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/DS-ST

Ngày: 13/5/2025

V/v tranh chấp Kiện đòi tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Linh và bà Nguyễn Thị Mai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nông Thị Đào- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:***
Bà Vũ Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 124/2024/TLST-DS, ngày 29/11/2024 về việc Tranh chấp Kiện đòi tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-DS, ngày 04/4/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 09 ngày 22/4/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị T- sinh năm 1977.

Địa chỉ: KDC T, phường T, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1975.

Địa chỉ: KDC T, phường T, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024, Bản tự khai và làm việc với Tòa án nguyên đơn chị Đỗ Thị T trình bày: Theo bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh và các quyết định thi hành án của Chi cục Thi hành án thành phố Chí Linh về việc chia tài sản chung của vợ chồng với anh Nguyễn Văn L thì giao cho chị T được sở hữu chiếc xe Accent màu đen mang biển số 34A-343.12 do anh L đang quản lý. Do anh L đã bán chiếc xe này cho ông Vũ Như T- sinh năm 1988, địa chỉ ở số 3/41 phố C, phường N, thành phố Hải

Dương ngày 24/6/2024, sau đó ông T bán cho anh Hoàng Văn H, địa chỉ ở thôn B, xã Y, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 28/6/2024 nên nay chị T yêu cầu anh L phải trả giá trị của chiếc xe ô tô trên với số tiền là 350.000.000đ (giá theo Kết luận định giá của Tòa án tại bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh). Đối với hành vi làm giả giấy tờ và 02 hợp đồng chuyển nhượng chiếc xe trên cho anh T, anh H của anh L chị không đề nghị xem xét trong vụ án này. Chị sẽ đề nghị giải quyết sau. Cũng như trách nhiệm thi hành án bằng số tiền trả chênh lệch giá trị tài sản chung sẽ được giải quyết ở khâu thi hành án.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án làm việc. Tại Biên bản làm việc ngày 28/3/2025 với anh L có sự chứng kiến của ông Phạm Văn P- Trưởng KDC T, phường T anh L từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, không ký văn bản nhưng trình bày: Anh L sẽ không đến Tòa án làm việc, chị T kiện anh thì kệ chị T, anh đi làm rất bận không có thời gian lên Tòa án làm việc và cũng không muốn gặp chị T. Đề nghị Tòa án cứ giải quyết theo quy định, còn mâu thuẫn giữa anh và chị T chỉ có anh chị mới biết, anh ốm đau còn lo cho con ăn học, không có thu nhập nên anh đã bán xe đi để chi tiêu, chị T kiện là việc của chị T.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Đỗ Thị T đến phần tranh luận đã thay đổi yêu cầu khởi kiện: Đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Văn L trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Accent màu đen mang biển số 34A-343.12 theo bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh; không đề nghị Tòa án giải quyết hợp đồng chuyển nhượng chiếc xe ô tô này từ anh L sang anh T và từ anh T sang anh H.

- Bị đơn anh L vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã cơ bản chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, lời khai trong hồ sơ vụ án thấy rằng: ngày 27/5/2024 chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử vụ án tranh chấp “chia tài sản chung sau khi ly hôn”. Tại bản án số

23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 giao cho chị T quyền sở hữu 01 xe ô tô BKS 34A-343.12 nhãn hiệu Hyundai Accent trị giá 350.000.000 đồng. Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, chị T đã có đơn yêu cầu thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Quá trình tổ chức thi hành án kết quả xác minh cho thấy xe ô tô nêu trên đã được anh L bán ông Vũ Như T ngày 10/6/2024 và ông T tiếp tục bán cho ông Hoàng Văn H ngày 24/6/2024.

Anh L là người quản lý chiếc xe ô tô nêu trên có nghĩa vụ phải giao lại chiếc xe cho chị T, nhưng anh L không giao mà bán xe cho người khác khi đã có bản án về chia tài sản chung vợ chồng là cố tình không thi hành bản án. Chị T có quyền sở hữu đối với chiếc xe nêu trên và có yêu cầu đòi lại giá trị tài sản đã bị bán là phù hợp với quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa chị T thay đổi yêu cầu khởi kiện từ yêu cầu anh L trả lại giá trị xe ô tô Hyundai Accent anh L đã bán sang yêu cầu anh L trả lại xe ô tô nêu trên. Tuy nhiên, xét yêu cầu của chị T thì thấy, Bản án số 23 ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh về chia tài sản chung vợ chồng giữa chị T và anh L đã có hiệu lực pháp luật, chị T đã có yêu cầu thi hành án tại Chi cục THADS thành phố Chí Linh yêu cầu thi hành án việc anh L phải trả chị xe ô tô BKS 34A-343.12 nhãn hiệu Hyundai Accent vì vậy vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tại phiên tòa, chị T không yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch chuyển nhượng xe ô tô vô hiệu. Trong vụ án này bị đơn anh Nguyễn Văn L không có yêu cầu phản tố.

Vì vậy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự cần đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đối với yêu cầu của chị Đỗ Thị T. Chị T có quyền yêu cầu Chi cục THADS thành phố Chí Linh giải quyết yêu cầu thi hành án của chị theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219 BLTTDS, Luật Phí và lệ phí; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án lệ phí Tòa án đề nghị Tòa án:

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đối với yêu cầu của nguyên đơn chị Đỗ Thị T. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị Đỗ Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng, về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

1.1. Chị Đỗ Thị T được xác lập quyền sở hữu đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Accent biển số 34A-343.12 theo bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh, quá trình tổ chức thi hành án xác định anh Nguyễn Văn L đã chuyển nhượng chiếc xe này cho những người khác. Nay xảy ra tranh chấp đương sự đều cư trú tại thành phố Chí Linh nên tranh chấp và thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại khoản 2, khoản 12 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

1.2. Bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được Thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng đều vắng mặt không đến Tòa án làm việc, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Đỗ Thị T được xác lập quyền sở hữu đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Accent biển số 34A-343.12 theo bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh, quá trình tổ chức thi hành án xác định anh Nguyễn Văn L đã chuyển nhượng chiếc xe này cho những người khác. Khi chị T khởi kiện yêu cầu anh L phải trả giá trị của chiếc xe ô tô trên với số tiền là 350.000.000đ (giá theo Kết luận định giá của Tòa án tại bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh) là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 8, khoản 2 Điều 221, Điều 235, Điều 166 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nhưng tại phiên tòa chị T đã thay đổi yêu cầu khởi kiện là Đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Văn L trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Accent màu đen mang biển số 34A-343.12 theo bản án số 23/2024/HNGĐ-ST ngày 27/5/2024 của TAND thành phố Chí Linh; không đề nghị Tòa án giải quyết hợp đồng chuyển nhượng chiếc xe ô tô này từ anh L sang anh T và từ anh T sang anh H mặc dù đã được giải thích các quy định của pháp luật và hậu quả liên quan. Nên vụ án cần được Đình chỉ giải quyết vụ án vì “Sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án...” như quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn chị T không được chấp nhận vì thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án nên không phải chịu án phí và được hoàn lại tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 147 khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 4 Điều 218, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 3 Điều 8, khoản 2 Điều 221, Điều 235, Điều 166 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2, khoản 12 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 124/2024/TLST-DS, ngày 29/11/2024 về việc Tranh chấp Kiện đòi tài sản.

2. Về án phí: Hoàn trả chị Đỗ Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.750.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0004331 ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách